TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TIÊN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 04– 4 – 2022
Về việc: Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có* :**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Đình Đăng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị An

Bà Đỗ Thị Thanh Thúy.

Thư ký phiên toà: Bà Huỳnh Thị Cẩm Tú – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thanh Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 85/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2021, về việc: "Xin Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2022/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 03 năm 2022 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử vụ án số 134/TB-TA ngày 17 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự :

**Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Kim X, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Tổ 16, khu phố 5, phường Đ, thành phố H, tỉnh K. Có mặt.

**Bị đơn*: Anh Huỳnh Thanh T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ 16, khu phố 5, phường Đ, thành phố H, tỉnh K. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim X trình bày: Chị và anh Huỳnh Thanh T chung sống với nhau từ năm 2017, đến ngày 28/6/2019 có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường phường Đ, thành phố H cấp giấy chứng nhận kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2020 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, do anh T không chăm lo cho vợ con và còn đánh số đề, mặc dù chị đã khuyên ngăn nhiều lần nhưng anh T không thay đổi dẫn đến mâu thuẫn. Từ tháng 4/2021 anh T đã bỏ về Sóc Trăng sinh sống thỉnh thoảng có gọi điện thoại cho chị nhưng không có về thăm vợ con và cũng không có phụ giúp chị việc lo cho các con. Khi nộp đơn ly hôn chị cũng có thông báo cho anh T biết nhưng anh T không có ý kiến gì, theo chị X hiện nay anh T đang ở Hóc Môn thành phố Hồ Chí Minh nhưng chị không biết anh làm công việc gì và địa chỉ cụ thể ở đâu, dù anh T biết chị đang làm thủ tục ly hôn tại Tòa án thành phố H nhưng anh cũng không về để giải quyết việc ly hôn theo yêu cầu của chị. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghịTòa án cho chị được ly hôn với anh Huỳnh Thanh T.

Về con chung: Có hai con chung tên Huỳnh Ngọc Quỳnh L, sinh ngày 27/11/2017 và Huỳnh Ngọc Lam A, sinh ngày 12/02/2020. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh T cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho anh Huỳnh Thanh T nhưng qua xác minh tại chính quyền địa phương nơi cư trú của anh Huỳnh Thanh T thì được cung cấp thông tin anh Huỳnh Thanh T có đăng ký thường trú tại khu phố 5, phường Đ, thành phố H nhưng hiện không có

mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ. Do đó, Tòa án tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, tuy nhiên cho đến nay anh Huỳnh Thanh T cũng không có văn bản trình bày ý kiến về nội dung vụ việc gửi cho Tòa án. Theo chị X cung cấp anh T hiện đang biết chị X đang có đơn ly hôn tại Tòa án, tin nhắn qua Zalo nội dung nói chuyện giữa chị X và anh T thể hiện giữa hai người không còn tình cảm và đã mâu thuẫn trầm trọng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang phát biểu ý kiến:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, tuy nhiên còn vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét xử. Nguyên đơn, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Huỳnh Thanh T chưa thực hiện đúng nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Chị Nguyễn Thị Kim X và anh Huỳnh Thanh T chung sống với nhau từ năm 2017, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường phường Đ cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 28/6/2019. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2020 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, từ tháng 4/2021 anh T đã bỏ về Sóc Trăng sinh sống. Xét thấy giữa hai người không còn chung sống với nhau, không còn quan tâm chăm sóc nhau, do đó đã làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Kim X được ly hôn với anh Huỳnh Thanh T. Về con chung có 02 con chung tên Huỳnh Ngọc Quỳnh L, sinh ngày 27/11/2017 và Huỳnh Ngọc Lam A, sinh ngày 12/02/2020. Xét thấy hiện nay các con chung còn nhỏ, anh T đã bỏ đi, do đó ly hôn chị X có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung đến tuổi trưởng thành là phù hợp. Ghi nhận việc chị X không yêu cầu anh

T cấp dưỡng chi phí nuôi con chung; Về tài sản chung và nợ chung không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Buộc nguyên đơn nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và xét đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Chị Nguyễn Thị Kim X khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Huỳnh Thanh T, anh T có đăng ký thường trú tại khu phố 5, phường Đông Hồ, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự có mặt của các đương sự: Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Huỳnh Thanh T được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Chị Nguyễn Thị Kim X và anh Huỳnh Thanh T chung sống với nhau từ năm 2017, được Ủy ban nhân dân phường phường Đ cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 28/6/2019, do đó hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Theo chị X trình bày thời gian đầu vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2020 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, do anh T không lo làm ăn và đánh số đề, chị đã khuyên ngăn nhiều lần nhưng anh T không thay đổi. Từ tháng 4/2021 anh T đã bỏ về Sóc Trăng sinh sống thỉnh thoảng có gọi điện thoại về nhưng không có về thăm vợ con và cũng không có phụ giúp kinh tế để chị lo cho các con. Việc ly hôn chị cũng có thông báo cho

anh T nhưng anh T không có ý kiến gì. Qua xác minh tại địa phương nơi cư trú của chị Nguyễn Thị Kim X và anh Huỳnh Thanh T được cung cấp thông tin chị X và anh T có đăng ký thường trú tại khu phố 5, phường Đ, thành phố H, tỉnh K, anh T đã bỏ địa phương khoảng 01 năm, chính quyền địa phương không rõ hiện nay ông Trên đi đâu, làm gì. Theo chị X hiện nay anh Trên đang ở Hóc Môn thành phố Hồ Chí Minh, giữa hai bên có nhắn tin qua lại nhưng chị không biết chính xác địa chỉ anh T ở đâu và anh trên không chịu về ly hôn theo yêu cầu của chị, tại phiên tòa chị X cung cấp nội dung tin nhắn giữa chị và anh T gần đây nhất thể hiện hai người nhắn tin qua lại, nội dung cách xưng hô thiếu tôn trọng nhau, anh X cũng không về giải quyết việc chị X ly hôn với chị X để hàn gắn tình cảm chứng tỏ tình nghĩa vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn đã trầm trọng, anh T không còn quan tâm chăm sóc và muốn hàn gắn với chị X nữa. Chị X và anh T có mâu thuẫn trong khoảng thời gian khá dài, hiện nay không còn chung sống, quan tâm chăm sóc nhau từ tháng 4/2021 cho đến nay. Đối chiếu với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, quy định về ly hôn theo yêu cầu của một bên "*1. Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được*". Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận cho chị X được ly hôn với anh T.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim X và anh Huỳnh Thanh T chung sống 02 con chung gồm; Huỳnh Ngọc Quỳnh L, sinh ngày 27/11/2017 và Huỳnh Ngọc Lam A, sinh ngày 12/02/2020. Hiện nay các con đang sinh sống với chị X, từ lúc anh T bỏ đi chị X là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung, anh T không tới lui thăm nom, chăm sóc và cũng không phụ giúp chị X về kinh tế để lo cho các con; đồng thời hiện nay hai con chung còn rất nhỏ, một cháu chỉ mới 04 tuổi và một cháu chỉ mới 02 tuổi, chị X có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung đến tuổi trưởng thành,

quá trình Tòa án giải quyết vụ án anh T không trình bày ý kiến của mình về việc giải quyết vụ án nên căn cứ vào Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, quy định về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn "*...2. Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con; 3. Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con".* Hội đồng xét xử xét chấp nhận cho chị X được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung đến tuổi trưởng thành. Do chị X không có yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Kim X trình bày vợ chồng anh, chị không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim X phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Xét quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, Điều 51 và Điều 56, Điều 58, Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Kim X được ly hôn với anh Huỳnh Thanh T.

2. Về con chung: Giao hai con chung tên Huỳnh Ngọc Quỳnh L, sinh ngày 27/11/2017 và Huỳnh Ngọc Lam A, sinh ngày 12/02/2020 cho chị Nguyễn Thị Kim X trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, việc chấm dứt nuôi dưỡng khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Kim X không yêu cầu anh Huỳnh Thanh T cấp dưỡng chi phí nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị Kim X cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Huỳnh Thanh T trong việc thăm nom, nuôi dưỡng và giáo dục con chung theo quy định.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Kim X trình bày vợ chồng chị không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim X phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)*. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003557 ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Kiên Giang, sau khi khấu trừ chị Nguyễn Thị Kim X không phải nộp thêm.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim X được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Huỳnh Thanh T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản

án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP.Hà Tiên;
- Chi cục THADS TP. Hà Tiên;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA